

# MỐI QUAN HỆ GIỮA CẢI CÁCH THUẾ VÀ VẤN ĐỀ CHUYỂN GIÁ TẠI VIỆT NAM

TS. Nguyễn Khắc Quốc Bảo  
Trường ĐH Kinh tế TP.HCM

**Tóm tắt:** Chuyển giá trong nền kinh tế là một trong những đề tài nóng bỏng thu hút sự chú ý đối với các công ty đa quốc gia, các nhà hoạch định chính sách và các nhà làm luật. Bài nghiên cứu này nhằm tìm kiếm bằng chứng của mối quan hệ giữa việc cải cách thuế ở các quốc gia sẽ tác động như thế nào đến giá chuyển giao báo cáo mà một công ty đa quốc gia sử dụng để tối đa hóa lợi nhuận tổng thể trên toàn thế giới. Tác giả sử dụng mô hình của Swenson (2000) để kiểm tra xem thuế quan và thuế thu nhập doanh nghiệp tác động như thế nào đến hoạt động chuyển giá của các công ty đa quốc gia (MNC) tại Việt Nam. Kết quả nghiên cứu cho thấy lợi ích từ hoạt động chuyển giá tăng lên do sự thay đổi trong thuế quan và thuế thu nhập doanh nghiệp sẽ tạo ra những cơ hội cho các MNC thao túng giá chuyển giao nhằm tối đa hóa lợi nhuận và giảm đi số thuế phải nộp.

**Từ khóa:** Cải cách thuế, chuyển giá, công ty đa quốc gia.

## Giới thiệu

Năm 2007, Việt Nam gia nhập WTO đánh dấu một sự khởi đầu cho tiến trình hội nhập và hợp tác quốc tế. Sự kiện này không những tạo điều kiện thúc đẩy kinh tế Việt Nam phát triển trong môi trường kinh tế thị trường ngày một năng động hơn mà còn đồng nghĩa với việc đặt nước ta vào thế cạnh tranh ngày càng gay gắt khốc liệt vốn có của tính chất thương mại quốc tế. Trong đó, vấn đề tối đa hóa lợi nhuận tổng thể luôn là mục tiêu quan tâm hàng đầu của các nhà đầu tư nước ngoài và chuyển giá (transfer pricing) được xem là một trong những phương pháp mà các nhà đầu tư thường áp dụng nhằm mục đích tránh thuế, từ đó gia tăng tổng lợi ích cuối cùng. Đã có nhiều bằng chứng cho thấy sự xuất hiện của hành vi chuyển giá ở Việt Nam, đặc biệt trong những năm gần đây, tình hình các doanh nghiệp FDI kê khai lỗ kéo dài nhiều năm làm cho Chính phủ bị thất thu thuế, ảnh hưởng trực tiếp đến ngân sách quốc gia là dấu hiệu rõ ràng cho hành vi này. Trên góc độ học thuật, trong khi các quốc gia phát triển đã có khá nhiều nghiên cứu về vấn đề này thì nước ta thực sự vẫn chưa

có, đặc biệt là nghiên cứu định lượng về bằng chứng của hành vi chuyển giá. Xuất phát từ lý do đó tác giả tiến hành xây dựng mô hình nghiên cứu định lượng về hành vi chuyển giá tại Việt Nam.

Bài nghiên cứu tác giả sử dụng mô hình gốc của Swenson (2000) với mục tiêu tìm kiếm những bằng chứng thực nghiệm về hành vi chuyển giá trong công ty có vốn FDI ở Việt Nam. Lấy ý tưởng từ việc nếu như các MNC có hành vi thao túng chuyển giá thì khi đó, mức giá báo cáo của họ so với giá thị trường sẽ có một khoản chênh lệch, gọi là biên giá chuyển giao. Độ lớn của biên giá này phụ thuộc vào giá trị thuế quan, sự khác biệt thuế suất thu nhập giữa các nước. Xuất phát từ mối quan hệ giữa thuế thu nhập doanh nghiệp, thuế quan, động cơ chuyển giá tác giả xây dựng phương trình thể hiện mối quan hệ giữa các yếu tố đó tới giá báo cáo của các công ty, qua đó cung cấp bằng chứng về sự tồn tại cũng như mức độ chuyển giá rút ra từ các mối tương quan giữa các nhân tố trên sau khi chạy mô hình hồi quy dữ liệu bảng từ 10 quốc gia có tỷ trọng đầu tư trực tiếp đáng kể vào Việt Nam giai đoạn 2007-2012.